

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nông nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của
các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 647/TTr-SNNMT ngày 19/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nông nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh Phú Thọ (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ: trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính; cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và hướng dẫn các cơ quan có liên quan vận hành, khai thác, sử dụng theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp của quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được xây dựng, thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ; UBND các xã, phường; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Huy Ngọc

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KINH DOANH BẢO HIỂM NÔNG NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Trang
I	Thủ tục hành chính cấp tỉnh		
1	2.002169	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước	4-6
2	1.005411	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp	6-8
II	Thủ tục hành chính cấp xã		
1	1.005412	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	8-10

Phần II
NỘI DUNG CỤ THỂ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Thủ tục (Mã số HSTTHC 2.002169): Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). <i>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần:</i> + <i>Trường hợp nộp trực tiếp:</i> Trả lại hồ sơ cho Doanh nghiệp bảo hiểm để bổ sung hoàn thiện	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày
	+ <i>Trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính:</i> Thông báo cho Doanh nghiệp bảo hiểm để bổ sung, hoàn thiện.		2,25 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ (sau khi nhận đầy đủ thành phần): - Trường hợp 1: Hồ sơ không đạt yêu cầu: Thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho Doanh nghiệp bảo hiểm hoàn thiện hồ sơ	Trưởng phòng Chăn nuôi, Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày
	- Trường hợp 2: Hồ sơ đạt yêu cầu: Thành lập Tổ thẩm định nội dung, kinh phí chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp. 2.1. <i>Trường hợp kết quả thẩm định đạt yêu cầu:</i> Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ. 2.2. <i>Trường hợp kết quả thẩm định không đạt yêu cầu:</i> Từ chối chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho Doanh nghiệp bảo hiểm.	- Chuyên viên, lãnh đạo phòng Chăn nuôi, lãnh đạo Chi cục Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Tài chính; - Tổ thẩm định theo Quyết định thành lập.	8 ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 3	Xét duyệt, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở Nông nghiệp Môi trường	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của cơ quan tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>TT PVHCC tỉnh</i>	0,5 ngày
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	1 ngày
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	1 ngày
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký hồ sơ, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	1 ngày
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Sở Tài Chính</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	0,5 ngày
Bước 8	Lập lệnh chi tiền cho Doanh nghiệp bảo hiểm qua Kho bạc nhà nước khu vực VIII; thực hiện chuyển tiền về tài khoản của Doanh nghiệp bảo hiểm mở tại ngân hàng thương mại; chuyển ủy nhiệm chi cho Trung tâm PVHCC tỉnh để trả kết quả cho Doanh nghiệp bảo hiểm.	- Sở Tài chính - Kho Bạc nhà nước khu vực VIII	10 ngày
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho Doanh nghiệp bảo hiểm hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho Doanh nghiệp bảo hiểm.	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			30 ngày

2. Thủ tục (Mã số HS TTHC: 1.005411): Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC xã thì chuyển về Trung tâm PVHCC tỉnh). <i>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần:</i> + <i>Trường hợp nộp trực tiếp:</i> Trả lại hồ sơ cho Doanh nghiệp bảo hiểm để bổ sung hoàn thiện	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày
	+ <i>Trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính:</i> Thông báo cho Doanh nghiệp bảo hiểm để bổ sung, hoàn thiện.		2,25 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ (sau khi nhận đầy đủ thành phần): - Trường hợp 1: Hồ sơ không đạt yêu cầu: Thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho Doanh nghiệp bảo hiểm hoàn thiện hồ sơ	Trưởng phòng Chăn nuôi, Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày
	- Trường hợp 2: Hồ sơ đạt yêu cầu: Thành lập Tổ thẩm định hồ sơ hoàn lại phí bảo hiểm nông nghiệp cho ngân sách nhà nước hoặc cho Doanh nghiệp bảo hiểm 2.1. <i>Trường hợp Kết quả thẩm định NSNN đã chuyển đủ phí bảo hiểm nông nghiệp hỗ trợ:</i> Lập cáo cáo, trình UBND tỉnh xem xét, yêu cầu Doanh nghiệp bảo hiểm chuyển trả lại ngân sách nhà nước số phí bảo hiểm mà tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp có trách nhiệm hoàn trả lại cho ngân sách nhà nước tương ứng với thời gian còn lại của hợp đồng bảo hiểm sau khi trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan đến hợp đồng bảo hiểm; 2.2. <i>Trường hợp Kết quả thẩm định NSNN chưa chuyển đủ phí bảo hiểm nông nghiệp hỗ trợ:</i> Lập báo cáo, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định số phí bảo hiểm ngân sách nhà nước có trách nhiệm chuyển trả cho doanh	- Chuyên viên, lãnh đạo phòng Chăn nuôi, lãnh đạo Chi cục Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản; - Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Sở Tài chính; - Tổ thẩm định theo Quyết định thành lập.	8 ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
	ng nghiệp bảo hiểm tương ứng với thời gian đã được bảo hiểm tính đến thời điểm chấm dứt hợp đồng bảo hiểm.		
Bước 3	Xét duyệt, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định TTHC	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt kết quả TTHC tại Sở chuyển văn thư Sở phát hành	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển bộ phận một cửa của Sở	Văn thư Sở Nông nghiệp Môi trường	0,5 ngày
Bước 6	Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Công chức, viên chức của cơ quan tại Trung tâm PVHCC tỉnh	0,5 ngày
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>TT PVHCC tỉnh</i>	0,5 ngày
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	1 ngày
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	1 ngày
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký hồ sơ, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	1 ngày
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Sở Tài Chính</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	0,5 ngày
Bước 8	- Lập lệnh chi tiền cho Doanh nghiệp bảo hiểm qua Kho bạc nhà nước khu vực VIII; thực hiện chuyển tiền về tài khoản của Doanh nghiệp bảo hiểm mở tại ngân hàng thương mại; chuyển ủy nhiệm chi cho Trung tâm PVHCC tỉnh để trả kết quả cho Doanh nghiệp bảo hiểm. - Hoặc Doanh nghiệp bảo hiểm đến trực tiếp Kho bạc nhà nước khu vực VIII để thực hiện thủ tục hoàn trả lại ngân sách nhà nước.	- Sở Tài chính - Kho Bạc nhà nước khu vực VIII - Doanh nghiệp bảo hiểm	10 ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 9	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho Doanh nghiệp bảo hiểm hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để trả cho Doanh nghiệp bảo hiểm.	- Trung tâm PVHCC tỉnh; - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			30 ngày

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục (Mã số HS TTHC: 1.005412): Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển xử lý hồ sơ. (Đối với trường hợp tiếp nhận tại Trung tâm PVHCC tỉnh thì chuyển về Trung tâm PVHCC xã). <i>Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thành phần:</i> + <i>Trường hợp nộp trực tiếp:</i> Trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân để bổ sung hoàn thiện	- Trung tâm PVHCC tỉnh - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,25 ngày
	+ <i>Trường hợp nộp qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến:</i> Thông báo cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện.		2,25 ngày
Bước 2	Thẩm định hồ sơ (kể từ khi nhận đầy đủ thành phần): - Trường hợp 1: Hồ sơ không đạt yêu cầu: Thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ.	- Lãnh đạo phòng chuyên môn cấp xã - Chuyên viên được phân công thẩm định	2 ngày
	- Trường hợp 2: Hồ sơ đạt yêu cầu: Thành lập Tổ thẩm định danh sách đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp: 2.1. <i>Trường hợp kết quả thẩm định hồ sơ đủ điều kiện hỗ trợ:</i> Tổng hợp danh sách tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp kèm theo Báo cáo kết quả thẩm định của Tổ. 2.2. <i>Trường hợp kết quả thẩm định hồ sơ không đủ điều kiện hỗ trợ:</i> Không tổng hợp danh sách tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ, thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho tổ chức, cá nhân.	- Chuyên viên, lãnh đạo phòng chuyên môn, lãnh đạo UBND cấp xã - Tổ thẩm định theo Quyết định thành lập của UBND cấp xã.	12,5 ngày
Bước 3	Xét duyệt và trình Lãnh đạo UBND cấp xã phê duyệt báo cáo kết quả thẩm định danh sách tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	Lãnh đạo phòng chuyên môn UBND cấp xã	1 ngày
Bước 4	Xét duyệt báo cáo kết quả thẩm định danh sách tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp	Lãnh đạo UBND cấp xã	1 ngày
Bước 5	Phát hành, chuyển văn bản cho Sở Nông nghiệp và Môi trường	Văn thư UBND cấp xã	0,5 ngày

STT	Trình tự/Nội dung công việc	Trách nhiệm giải quyết	Thời gian thực hiện
Bước 6	Báo cáo, trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt danh sách đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	1 ngày
Bước 7	Chuyển văn bản đến UBND tỉnh		
<i>Bước 7.1</i>	<i>Kiểm tra, tiếp nhận, chuyển xử lý hồ sơ</i>	<i>TT PVHCC tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
<i>Bước 7.2</i>	<i>Xử lý hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh phê duyệt</i>	<i>Chuyên viên theo dõi lĩnh vực</i>	<i>1 ngày</i>
<i>Bước 7.3</i>	<i>Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND tỉnh ký</i>	<i>Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>1 ngày</i>
<i>Bước 7.4</i>	<i>Ký hồ sơ, chuyển phát hành</i>	<i>Lãnh đạo UBND tỉnh</i>	<i>1 ngày</i>
<i>Bước 7.5</i>	<i>Phát hành văn bản, (số hóa đối với các kết quả TTHC chưa được ký số phát hành) chuyển kết quả cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, UBND cấp xã có liên quan.</i>	<i>Văn thư Văn phòng UBND tỉnh</i>	<i>0,5 ngày</i>
Bước 8	Nhận kết quả; xác nhận trên phần mềm về kết quả đã có, lưu kho, thông báo trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức cá nhân hoặc chuyển cho Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã để niêm yết công khai hoặc sao gửi cho tổ chức cá nhân khi có yêu cầu	- UBND cấp xã có liên quan - Trung tâm PVHCC của tỉnh - Trung tâm PVHCC cấp xã nơi nhận hồ sơ	0,5 ngày
Tổng thời gian giải quyết			25 ngày

BIỂU TỔNG HỢP DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TTHC: Thủ tục hành chính.

QTNB: Quy trình nội bộ.

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Quyết định công bố DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo DM TTHC	Số ngày thực hiện TTHC theo QTNB
A	Danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh				
1	2.002169	Chi trả phí bảo hiểm nông nghiệp được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước	Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 05/9/2025	30 ngày	30 ngày
2	1.005411	Chấm dứt việc hưởng hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp và hoàn phí bảo hiểm nông nghiệp		30 ngày	30 ngày
II	Thủ tục hành chính cấp xã				
1	1.005412	Phê duyệt đối tượng được hỗ trợ phí bảo hiểm nông nghiệp		25 ngày	25 ngày